



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY
CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1153/XLTK-TCKT

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên đơn vị : **Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS)**
- Mã chứng khoán : **PVX**
- Trụ sở chính : Tầng 14, Toà nhà Viện Dầu khí, số 167 phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : 04.37689291 Fax: 04.37689290
- Người thực hiện công bố thông tin: **Ngô Thị Thu Hoài**
- Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 04.37689291 Fax: 04.37689290
- Nội dung của thông tin công bố:

Ngày 29/7/2024, HĐQT Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam đã ký ban hành Báo cáo số 99/BC-XLTK: Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024 và Báo cáo số 100/BC-XLTK: Báo cáo (bản rút gọn) tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024 (đính kèm).

8. Địa chỉ Website đăng tải nội dung CBTT của PetroCons: <http://pvc.vn> hoặc <http://petrocons.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT PETROCONS, Ban KS (b/c);
- TGD PETROCONS (b/c);
- Người PT quản trị kiêm thư ký Công ty;
- Lưu: VT, TCKT-KT.

NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT

Ngô Thị Thu Hoài

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo số 100/BC-XLTK ngày 29/7/2024 về việc Báo cáo (bản rút gọn) tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024;

Số: 100 /BC-XLDK

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HÀNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (BẢN RÚT GỌN)
6 tháng đầu năm 2024**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PetroCons).
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14 tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 Phố Trung Kính, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024.37689291 Fax: 024.37689290 Email: info@pvc.vn
- Vốn điều lệ: 4.000.000.000.000 đồng (Bốn nghìn tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: PVX
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: có bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Ban Tài chính kế toán và Kiểm toán.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết /Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|--|
| 1 | 70/NQ-ĐHĐCĐ - XLDK | 25/05/2024 | Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam |

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | |
|-----|----------------------|-------------------------|---|-----------------|
| | | | Ngày bầu/bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Nghiêm Quang Huy | Chủ tịch HĐQT | 04/11/2021 | |
| 2 | Ông Chu Thanh Hải | Thành viên HĐQT | 30/06/2021 | |
| 3 | Ông Trần Hải Bằng | Thành viên HĐQT | 30/06/2021 | |
| 4 | Ông Nguyễn Hoài Nam | Thành viên HĐQT | 20/01/2022 | |
| 5 | Ông Phạm Văn Khánh | Thành viên độc lập HĐQT | 24/06/2020 | |

2. Các cuộc họp HĐQT

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Nghiêm Quang Huy | 05/05 | 100% | |
| 2 | Ông Chu Thanh Hải | 05/05 | 100% | |
| 3 | Trần Hải Bằng | 05/05 | 100% | |
| 4 | Nguyễn Hoài Nam | 05/05 | 100% | |
| 5 | Ông Phạm Văn Khánh | 04/05 | 80% | Vắng mặt có lý do |

3. Các hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Hội đồng quản trị theo dõi và giám sát Ban Tổng giám đốc để triển khai thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị đã đề ra.

- Hội đồng quản trị tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban Tổng giám đốc.

- Hội đồng quản trị theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành kinh doanh, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Tổng giám đốc gửi Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị phối hợp cùng Ban Kiểm soát tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát đối với hoạt động kinh doanh và công tác quản lý của Tổng công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2024):

| STT | Số văn bản | Ngày tháng văn bản | Nội dung |
|-----|------------|--------------------|--|
| 1 | 05/NQ-XLDK | 10/01/2024 | Nghị quyết v/v Chấp thuận để Người đại diện phần vốn của PetroCons tại DOBC thực hiện bổ nhiệm Giám đốc Công ty đối với ông Phạm Văn Thu |
| 2 | 09/NQ-XLDK | 17/01/2024 | Nghị quyết v/v phê duyệt hạn mức tín dụng ngắn hạn của Công ty mẹ - Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, phục vụ hoạt động SXKD trong năm 2023-2024 tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Đông |
| 3 | 12/NQ-XLDK | 31/01/2024 | Nghị quyết về việc triển khai nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam |
| 4 | 14/NQ-XLDK | 06/02/2024 | Nghị quyết về việc chấp thuận công tác cán bộ công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Thanh Hóa (PVC-TH) |
| 5 | 16/NQ-XLDK | 12/03/2024 | Quyết định v/v Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam |
| 6 | 18/NQ-XLDK | 14/03/2024 | Nghị quyết v/v Chấp thuận chủ trương bán thanh lý 02 xe ô tô của TCT |
| 7 | 19/NQ-XLDK | 20/03/2024 | Nghị quyết về việc thông qua kế hoạch tổ chức và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm |

| STT | Số văn bản | Ngày tháng văn bản | Nội dung |
|-----|------------|--------------------|--|
| | | | 2024 của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam |
| 8 | 28/NQ-XLTK | 19/04/2024 | Nghị quyết về việc nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC) |
| 9 | 31/NQ-XLTK | 22/04/2024 | Nghị quyết v/v Nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Bình Sơn (PVC-Bình Sơn) |
| 10 | 34/NQ-XLTK | 24/04/2024 | Nghị quyết v/v Chấp thuận chủ trương thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự giữ chức Giám đốc PVC-TH từ nguồn điều động giữa các Đơn vị trong Tổng công ty |
| 11 | 35/NQ-XLTK | 25/04/2024 | Nghị Quyết v/v Chấp thuận giới thiệu thay đổi nhân sự giữ chức Trưởng Ban kiểm soát PVC Thái Bình |
| 12 | 37/NQ-XLTK | 25/04/2024 | Nghị quyết v/v Nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình (PVC-TB) |
| 13 | 38/NQ-XLTK | 25/04/2024 | Nghị quyết v/v Nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô (PetroCons-Đông Đô) |
| 14 | 39/NQ-XLTK | 26/04/2024 | Nghị quyết v/v chấp thuận kiện toàn Người đại diện phần vốn của PetroCons tại PVC-Bình Sơn |
| 15 | 46/NQ-XLTK | 07/05/2024 | Nghị quyết v/v Chấp thuận giới thiệu nhân sự giữ chức Giám đốc PVC-Thanh Hóa đối với Hoàng Đức Tuấn |
| 16 | 48/NQ-XLTK | 07/05/2024 | Nghị quyết v/v Nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Đường ống Bê tông Dầu khí (DOBC) |
| 17 | 52/NQ-XLTK | 15/05/2024 | Nghị quyết v/v Nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Kết cấu Kim Loại và Lắp Máy Dầu khí (PVC-MS) |
| 18 | 53/NQ-XLTK | 15/05/2024 | Nghị quyết về việc Biểu quyết bầu bổ sung Thành viên HĐQT, BKS PVC-Bình Sơn do cổ đông khác giới thiệu. |
| 19 | 54/NQ-XLTK | 16/05/2024 | Nghị quyết v/v Chấp thuận kiện toàn công tác cán bộ/Người đại diện phần vốn của PetroCons tại các Đơn vị |
| 20 | 59/NQ-XLTK | 17/05/2024 | Nghị quyết v/v Biểu quyết việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát PVC Duyên Hải do cổ đông khác giới thiệu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 |
| 21 | 60/NQ-XLTK | 20/05/2024 | Nghị quyết v/v Chấp thuận giới thiệu kiện toàn nhân sự Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát DOBC |

| STT | Số văn bản | Ngày tháng văn bản | Nội dung |
|-----------|-------------------|--------------------|--|
| 22 | 70/NQ-XLKD | 23/05/2024 | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Tổng công ty PetroCons |
| 23 | 76/NQ-XLKD | 31/05/2024 | Nghị quyết v/v Chấp thuận thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc Tổng công ty đối với ông Vũ Mạnh Quang |
| 24 | 79/NQ-XLKD | 10/06/2024 | Nghị quyết v/v Chấp thuận để Người đại diện phần vốn của PetroCons tại PetroCons-Đông Đô thực hiện bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty |
| II | Quyết định | | |
| 1 | 20/QĐ-XLKD | 22/03/2024 | Quyết định về việc chấp thuận kế hoạch chi phí quản lý năm 2024 của Công ty mẹ Tổng công ty và dự toán chi phí quản lý năm 2024 của Cơ quan Tổng công ty |
| 2 | 21/QĐ-XLKD | 26/03/2024 | Quyết định v/v Ban hành Chương trình hành động của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam thực hiện Chương trình hành động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1327/QĐ-DKVN ngày 06/3/2024 |
| 3 | 40/QĐ-XLKD | 26/04/2024 | Quyết định v/v giao quản lý phần vốn góp của PetroCons cho Người đại diện phần vốn tại PVC - Bình Sơn |
| 4 | 44/QĐ-XLKD | 03/05/2024 | Quyết định v/v Cử cán bộ tham gia Đoàn đại biểu của Tập đoàn thăm huyện đảo Trường Sa và nhà giàn DK1 năm 2024 |
| 5 | 45/QĐ-XLKD | 04/05/2024 | Quyết định v/v chấp thuận cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Hàn Quốc) |
| 6 | 56/QĐ-XLKD | 17/05/2024 | Quyết định v/v Giao quản lý phần vốn góp của PetroCons cho Người đại diện phần vốn tại PVC-MS |
| 7 | 61/QĐ-XLKD | 20/05/2024 | Quyết định Về việc giao quản lý phần vốn góp của PetroCons cho Người đại diện phần vốn tại DOBC |
| 8 | 74/QĐ-XLKD | 28/05/2024 | Quyết định v/v Phê duyệt quyết toán chi phí quản lý năm 2023 của Ban điều hành dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 |
| 9 | 77/QĐ-XLKD | 31/05/2024 | Quyết định về việc thôi giữ chức Phó Tổng giám đốc Tổng công ty đối với ông Vũ Mạnh Quang |
| 10 | 81/QĐ-XLKD | 11/06/2024 | Quyết định v/v Kiến toàn Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo phòng, chống khủng bố của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam |
| 11 | 83/QĐ-XLKD | 11/6/2024 | Quyết định Về việc chấp thuận phương án thực hiện Hợp đồng số 15/HĐ-NĐVT/24 ngày 12/3/2024 giữa Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân - Chi nhánh Tổng công ty Phát điện 3 - Công ty Cổ phần và Liên danh SAIGON E.T.C - PETROCONS |

| STT | Số văn bản | Ngày tháng văn bản | Nội dung |
|-----|------------|--------------------|--|
| 12 | 84/QĐ-XLTK | 14/06/2024 | Quyết định về việc ban hành Quy chế về Công tác văn thư của Cơ quan Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam |
| 13 | 85/QĐ-XLTK | 21/06/2024 | Quyết định Về việc chấp thuận phương án thực hiện Hợp đồng số UBDCS-P5-21082023 ngày 21/08/2023 giữa Ban quản lý dự án Nhiệt điện 3 - Chi nhánh Công ty TNHH Một thành viên Tổng công ty Phát điện 1 và Liên danh VCAP-PETROCONS |
| 14 | 88/QĐ-XLTK | 25/06/2024 | Quyết định về việc phê duyệt kết quả đánh giá mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ người đại diện của PetroCons tại Doanh nghiệp khác năm 2023 |
| 15 | 89/QĐ-XLTK | 26/06/2024 | Quyết định Về việc phê duyệt và ban hành Quy chế tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động của Công ty mẹ - Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam |

III. Ban Kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|-----------------------|-----------------------|--|---|
| 1 | Ông Hứa Xuân Nam | Trưởng Ban | 01/07/2021 | Thạc sĩ QTKD Cử nhân Kinh tế - Ngành Kế toán |
| 2 | Ông Phùng Văn Sỹ | Thành viên kiêm nhiệm | 01/07/2021 | Kỹ sư ngành Điều khiển và tự động hóa các công nghệ lọc hóa dầu |
| 3 | Ông Nguyễn Ngọc Cương | Thành viên kiêm nhiệm | 01/07/2021 | Kỹ sư Nhiệt điện, Cử nhân kinh tế đầu tư |

2. Cuộc họp của BKS: Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp, với sự tham dự của 03/03 thành viên Ban Kiểm soát.

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban Kiểm soát đã tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT/Ban Tổng giám đốc và các cuộc họp giao ban, đột xuất hàng tháng, quý.

Hội đồng quản trị PetroCons đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024. HĐQT PetroCons đã ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành; các Ban chức năng tại Công ty mẹ và Người đại diện phần vốn tại các Công ty con, công ty liên kết, công ty đầu tư tài chính thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tiến

hành tổ chức SXKD theo hướng phát huy tối đa nguồn lực của PetroCons đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và đã ban hành một số văn bản, nghị quyết. HĐQT đã thực hiện vai trò chủ đạo, giám sát điều hành của Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành SXKD nhằm tháo gỡ các khó khăn, tồn tại, hạn chế, phòng ngừa các rủi ro tiềm ẩn, duy trì bộ máy điều hành hoạt động SXKD ổn định, tổ chức họp thường xuyên và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các Nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của Tổng công ty.

- HĐQT đã thực hiện vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của PetroCons.

- HĐQT thực hiện việc tái cấu trúc, sắp xếp lại hoạt động sản xuất kinh doanh của PetroCons nhằm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của PetroCons.

3.2. Kết quả giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Trong bối cảnh đầy khó khăn, thách thức, Ban Tổng giám đốc PetroCons đã quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng phân cấp giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc. Ban Tổng giám đốc thực hiện đúng vai trò chức trách trong công tác điều hành hoạt động SXKD, tuân thủ đúng, đầy đủ các quy chế, quy định của pháp luật, PVN và Tổng công ty.

Ban Tổng giám đốc đã tăng cường thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí, kiểm soát chặt chẽ các chi phí, dòng tiền nhằm duy trì hoạt động SXKD; thực hiện các biện pháp củng cố nội lực và tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu, tìm kiếm việc làm mới; tích cực triển khai tìm kiếm các nhà đầu tư quan tâm nhận chuyển nhượng vốn tại các đơn vị cũng như xúc tiến các công tác liên quan đến tái cơ cấu PetroCons.

Việc trả lương cho CBCNV Cơ quan Tổng công ty và Ban ĐH dự án thuộc Tổng công ty được thực hiện trên nguyên tắc gắn tiền lương với vị trí công việc được định biên, chất lượng và hiệu quả công việc, đảm bảo đời sống của CBCNV làm việc tại Công ty mẹ Tổng công ty, thu nhập ổn định. Tuy nhiên, còn một số đơn vị do không có nguồn công việc đã tồn tại kéo dài nhiều năm, nên còn nợ đọng tiền lương, BHXH.

3.3. Đối với cổ đông:

- Ban Kiểm soát đã có báo cáo gửi Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát, thù lao của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát 2025.

- Đối với cổ đông lớn nhất là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ các báo cáo giám sát định kỳ hàng quý/năm, báo cáo đột xuất khi Tập Đoàn yêu cầu. Ban Kiểm soát đã gửi đúng theo nội dung và thời hạn quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng giám đốc được thực hiện trên nguyên tắc vì sự ổn định, phát triển bền vững của Tổng công ty và đảm bảo quyền lợi của Cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao, phối hợp trong các hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định.

- Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp các thông tin tài liệu, cử các cán bộ phối hợp làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu; tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp của Tổng công ty.

- Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về kế hoạch kiểm tra, kiểm soát trong năm. Ban Kiểm soát đã phối hợp với các Ban chức năng của Tổng công ty trong việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động của các đơn vị thành viên và báo cáo kết quả cho HĐQT được biết.

- Định kỳ hàng quý Ban Kiểm soát lập báo cáo kiểm tra giám sát quý, năm gửi Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đồng thời gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc PetroCons.

IV. Ban điều hành

| TT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành | |
|----|--------------------------|---------------------|---|--|-----------------|
| | | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Phan Tử Giang | 07/06/1972 | Kỹ sư thiết bị điện | | 01/01/2024 |
| 2 | Trần Quốc Hoàn | 10/12/1973 | Kỹ sư Xây dựng | 01/01/2024 | |
| 3 | Nguyễn Văn Đồng | 30/04/1965 | Cử nhân Kinh tế | 08/07/2011 | |
| 4 | Bùi Sơn Trường | 24/03/1970 | Thạc sĩ Quản trị kinh doanh Kỹ sư - ngành cơ khí chế tạo máy | 29/10/2018 | |
| 5 | Vũ Mạnh Quang | 12/01/1979 | Kỹ sư Nhiệt điện | | 30/05/2024 |
| 7 | Phạm Trung Kiên | 26/06/1978 | Kỹ sư máy và Thiết bị hóa chất Dầu khí | 02/10/2023 | |

V. Kế toán trưởng

| ST T | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành | |
|------|--------------------------|---------------------|---------------------|--|-----------------|
| | | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Vũ Minh Công | 30/01/1979 | Cử nhân Kinh tế | 04/01/2022 | |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

6 tháng đầu năm 2024, Tổng công ty cử cán bộ quản lý tham dự các khóa đào tạo, hội thảo do Tập đoàn tổ chức, cụ thể như sau:

- Chương trình Tập huấn chính sách cải cách tiền lương của Chính phủ năm 2024 và những tác động đến doanh nghiệp theo Quyết định 1652/QĐ-DKVN ngày 18/3/2024 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- Hội thảo Xây dựng nguồn nhân lực cho phát triển năng lượng bền vững theo CV số 1119/DKVN-QTNL ngày 28/2/2024 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- Hội thảo về công tác xử lý đơn thư trong Tập đoàn theo công văn số 1365/DKVN-PCTTr ngày 07/3/2024 của Tập đoàn DKVN.

- Chương trình tập huấn Hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và Người đại diện phần vốn của PVN tại các DN khác theo công văn số 3951/QĐ-DKVN ngày 07/6/2024.

- Tọa đàm kinh tế vĩ mô và tài chính tiền tệ - Quý II năm 2024 theo công văn số 3982/DKVN-KTĐT ngày 07/6/2024.

- Hội nghị Đầu tư – Tài chính năm 2024 theo công văn số 4003/DKVN-KTKT ngày 10/6/2024 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (6 tháng đầu năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Tại Phụ lục mẫu số PVX-MS3 đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Tại Phụ lục mẫu số PVX-MS3 đính kèm

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD PetroCons;
- Ban TCKT&KT, TCHC PetroCons;
- Người công bố thông tin của TCT;
- Lưu VT, HĐQT.

nam

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nghiêm Quang Huy

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ KÈM THEO BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY
THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 MỤC VII PHỤ LỤC V BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY BAN HÀNH KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 96/2020/TT-BTC**

Mã chứng khoán:

PVX

Tên Công ty:

Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam

Ngày chốt:

30/06/2024

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|-----|---------------------------------|---------------------------------|---|---|-------------|-------------------|------------------|--------------------------------------|---|--|--|
| 1 | Nghiêm Quang Huy | | CT. HĐQT | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 1.1 | Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) | | Chủ tịch HĐQT đại diện QL 25% VĐL của CDL PVN | | | | | | 100,000,000 | 25.00% | Tổ chức có liên quan đến NNB |
| 1.2 | Nguyễn Thị Quyên | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người có liên quan đến ông Nghiêm Quang Huy - Mẹ đẻ |
| 1.3 | Nguyễn Hoàng Trinh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người có liên quan đến ông Nghiêm Quang Huy - Vợ |
| 1.4 | Nghiêm Anh Duy | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người có liên quan đến ông Nghiêm Quang Huy - Con |
| 1.5 | Nghiêm Anh Khôi | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người có liên quan đến ông Nghiêm Quang Huy - con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 1.6 | Nghiêm Quỳnh Chi | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người có liên quan đến ông Nghiêm Quang Huy - Chị gái |
| 1.7 | Trần Tuấn Anh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người có liên quan đến ông Nghiêm Quang Huy - Anh rể |
| 1.8 | Nguyễn Thị Uyên | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người có liên quan đến ông Nghiêm Quang Huy - Mẹ vợ |
| 2 | Trần Hải Bằng | | TV. HĐQT | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|------|---------------------------------|---------------------------------|---|---|-------------|-------------------|------------------|--------------------------------------|---|--|---|
| 2.1 | Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) | | TV HĐQT đại diện QL 15% VĐL của CĐL PVN | | | | | | 60,000,000 | 15.00% | Tổ chức có liên quan đến NNB |
| 2.2 | Trần Thị Hương Lan | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Vợ |
| 2.3 | Trần Hải Hà | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Con |
| 2.4 | Trần Minh Đức | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 2.5 | Trần Khánh Vy | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 2.6 | Trần Thị Anh Thư | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Chị gái |
| 2.7 | Trần Thị Thúy | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Chị gái |
| 2.8 | Trần Thị Ngân | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Chị gái |
| 2.9 | Trần Thị Ngoan | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Chị gái |
| 2.10 | Trần Thị Huyền | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Chị gái |
| 2.11 | Phạm Thị My | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Mẹ vợ |
| 2.12 | Trần Thanh Hải | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Anh rể |
| 2.13 | Trần Đình Phiếu | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Anh rể |
| 2.14 | Mai Văn Việt | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Anh rể |

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|----------|---------------------------------|---------------------------------|--|---|-------------|-------------------|------------------|--------------------------------------|---|--|--|
| 2.15 | Trần Minh Thu | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Hải Bằng - Anh rể |
| 3 | Chu Thanh Hải | | TV. HĐQT | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 3.1 | Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) | | TV HĐQT đại diện QL 14,47% VĐL của CDL PVN | | | | | | 57,873,333 | 14.47% | Tổ chức có liên quan đến NNB |
| 3.2 | Chu Như Đàm | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Chu Thanh Hải - Bố đẻ |
| 3.3 | Nguyễn Thị Diễm | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Chu Thanh Hải - Mẹ đẻ |
| 3.4 | Trinh Thị Kim Huyền | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Chu Thanh Hải - Mẹ vợ |
| 3.5 | Ngô Thu Hoài | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Chu Thanh Hải - Vợ |
| 3.6 | Chu Thái An | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Chu Thanh Hải - Con |
| 3.7 | Chu An Khang | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Chu Thanh Hải - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 3.8 | Chu Thị Việt Giang | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Chu Thanh Hải - Chị gái |
| 3.9 | Trần Văn Việt | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Chu Thanh Hải - Anh rể |
| 3.10 | Chu Thanh Quân | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Chu Thanh Hải - em trai |
| 3.11 | Hoàng Thị Hương | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Chu Thanh Hải - em dâu |
| 4 | Phạm Văn Khánh | | TV. HĐQT | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 4.1 | Nguyễn Thị Hồng Hà | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Khánh - Vợ |
| 4.2 | Phạm Việt Anh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Khánh - Con |

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|----------|------------------------|---------------------------------|---------------------|---|-------------|-------------------|------------------|--------------------------------------|---|--|--|
| 4.3 | Phạm Hồng Anh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Khánh - Con |
| 4.4 | Nguyễn Thị Hồng Quế | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Khánh - Mẹ vợ |
| 4.5 | Trần Thị Cúc | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Khánh - con dâu |
| 4.6 | Trần Anh Tú | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Khánh - con rể |
| 5 | Nguyễn Hoài Nam | | TV. HĐQT | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 5.1 | Lê Thị Bích Đương | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Hoài Nam - Mẹ đẻ |
| 5.2 | Bùi Tuyết Nga | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Hoài Nam - Mẹ vợ |
| 5.3 | Đặng Thị Tuyết Nhung | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Hoài Nam - Vợ |
| 5.4 | Nguyễn Đặng Bảo Tâm | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Hoài Nam - Con gái |
| 5.5 | Nguyễn Minh Sơn | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Hoài Nam - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 5.6 | Nguyễn Thúy Hằng | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Hoài Nam - Em gái |
| 5.7 | Phạm Đức Dương | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Hoài Nam - Em rể |
| 6 | Phan Tử Giang | | TGD | | | | | | 0 | 0.00% | Miễn nhiệm TGD từ ngày 01/01/2024 |
| 6.1 | Phan Tử Diên | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phan Tử Giang -Bố đẻ - đã mất |
| 6.2 | Ngô Cẩm Na | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phan Tử Giang - vợ |
| 6.3 | Phan Tử Anh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phan Tử Giang -con |
| 6.4 | Phan Tử Ý An | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phan Tử Giang -con |
| 6.5 | Trần Thị Hợi | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phan Tử Giang -Mẹ vợ |
| 6.6 | Phan Duệ Thanh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phan Tử Giang -em gái |
| 7 | Trần Quốc Hoàn | | TGD | | | | | | 0 | 0.00% | Bổ nhiệm TGD từ ngày 01/01/2024 |
| 7.1 | Phan Thị Thanh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - Mẹ đẻ |

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|----------|------------------------|---------------------------------|---------------------|---|-------------|-------------------|------------------|--------------------------------------|---|--|---|
| 7.2 | Nguyễn Thị Anh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - Vợ |
| 7.3 | Trần Nguyễn Huệ Linh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - Con |
| 7.4 | Trần Nguyễn Ngọc Minh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - con |
| 7.5 | Nguyễn Văn Giang | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - Bố vợ |
| 7.6 | Nguyễn Thị Phi | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - Mẹ vợ |
| 7.7 | Trần Quốc Toàn | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - Anh ruột |
| 7.8 | Trịnh Thị Liên | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - chị dâu |
| 7.9 | Trần Thị Tuyết | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - Chị ruột |
| 7.10 | Trịnh Công Phú | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - Anh rể |
| 7.11 | Trần Thị Mai | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - Chị ruột |
| 7.12 | Trần Thị Hoa | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - Chị ruột |
| 7.13 | Phạm Văn Huy | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Trần Quốc Hoàn - Anh rể |
| 8 | Nguyễn Văn Đồng | | PTGD | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 8.1 | Nguyễn Thị Hạnh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Đồng -Chị gái |
| 8.2 | Nguyễn Thị Phúc | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Đồng -Chị gái |
| 8.3 | Lê Thị Hải Yến | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Đồng -Vợ |
| 8.4 | Nguyễn Thị Hoài Thu | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Đồng -Con đẻ |
| 8.5 | Nguyễn Thị Mỹ Linh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Đồng -Con đẻ |
| 8.6 | Trần Thị Chất | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Đồng -Mẹ vợ |
| 8.7 | Ngô Cư An | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Đồng -Anh rể |
| 8.8 | Nguyễn Tuấn Hoàng | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Đồng -Con rể |

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|-----------|-----------------------|---------------------------------|---------------------|---|-------------|-------------------|------------------|--------------------------------------|---|--|---|
| 8.9 | Lê Quang Thái | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Văn Đồng - con rể |
| 9 | Bùi Sơn Trường | | PTGD | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 9.1 | Bùi Đăng Sơn | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Bùi Sơn Trường - Bố đẻ |
| 9.2 | Bùi Thị Sâm | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Bùi Sơn Trường - mẹ đẻ |
| 9.3 | Đào Thị Hà Ninh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Bùi Sơn Trường - vợ |
| 9.4 | Bùi Trường An | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Bùi Sơn Trường - con |
| 9.5 | Bùi Trường Minh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Bùi Sơn Trường - con |
| 9.6 | Bùi Thị Hương Giang | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Bùi Sơn Trường - em gái |
| 9.7 | Bùi Thị Hồng Hà | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Bùi Sơn Trường - em gái |
| 9.8 | Bùi Thị Bích Hương | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Bùi Sơn Trường - em gái |
| 9.9 | Trần Thị Đan | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Bùi Sơn Trường - Mẹ vợ |
| 9.10 | Ngô Quốc Hùng | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Bùi Sơn Trường - Em rể |
| 9.11 | Phạm Sỹ Hùng | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Bùi Sơn Trường - Em rể |
| 10 | Vũ Mạnh Quang | | PTGD | | | | | | 0 | 0.00% | Miễn nhiệm PTGD từ ngày 30/5/2024 |
| 10.1 | Vũ Mạnh Đăng | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Mạnh Quang - Bố đẻ |
| 10.2 | Nguyễn Thị Nguyệt | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Mạnh Quang - Mẹ đẻ |
| 10.3 | Nguyễn Văn Cừ | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Mạnh Quang - Bố vợ |
| 10.4 | Nguyễn Thu Hương | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Mạnh Quang - Vợ |
| 10.5 | Vũ Hương Linh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Mạnh Quang - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 10.6 | Vũ Quang Ngọc | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Mạnh Quang - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 10.7 | Vũ Thị Kim Dung | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Mạnh Quang - Em gái |

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|-----------|------------------------|---------------------------------|---------------------|---|-------------|-------------------|------------------|--------------------------------------|---|--|---|
| 10.8 | Vũ Mạnh Dương | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Mạnh Quang - Em trai |
| 10.9 | Phan Văn Ánh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Mạnh Quang - Em rể |
| 10.10 | Nguyễn Thị Kim Dung | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Mạnh Quang - Em dâu |
| 11 | Phạm Trung Kiên | | PTGD | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 11.1 | Phạm Huy Học | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Trung Kiên - Bố đẻ |
| 11.2 | Nguyễn Thị Nhân | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Trung Kiên - Mẹ đẻ |
| 11.3 | Nguyễn Thành An | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Trung Kiên - Bố vợ |
| 11.4 | Trần Thị Hiến | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Trung Kiên - Mẹ vợ |
| 11.5 | Nguyễn Thị Hải Ngọc | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Trung Kiên - Vợ |
| 11.6 | Phạm Ngọc My | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Trung Kiên - con đẻ |
| 11.7 | Phạm Ngọc Mai | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Trung Kiên - con đẻ Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 11.8 | Phạm Huy Khánh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Trung Kiên - con đẻ Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 11.9 | Phạm Trung Định | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Trung Kiên - em ruột |
| 11.10 | Hà Thị Bích Ngọc | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phạm Trung Kiên - em dâu |
| 12 | Hứa Xuân Nam | | Trưởng BKS | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 12.1 | Hứa Kông Luận | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Anh trai |
| 12.2 | Hứa Thị Hương | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Chị gái |
| 12.3 | Hứa Thị Lịch | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Chị gái |
| 12.4 | Hứa Văn Sáng | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Em trai |
| 12.5 | Hứa Xuân Sinh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Em trai |
| 12.6 | Hoàng Đỗ Thanh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Vợ |

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|-----------|--------------------------|---------------------------------|---------------------|---|-------------|-------------------|------------------|--------------------------------------|---|--|---|
| 12.7 | Hứa Anh Quân | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Con trai |
| 12.8 | Hứa Hoàng Bảo Ngân | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Con gái |
| 12.9 | Nguyễn Văn Thêm | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Anh rể |
| 12.10 | Dương Thanh Bình | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Anh rể |
| 12.11 | Đỗ Thị Hồng | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Mẹ vợ |
| 12.12 | Đào Thị Thanh Nga | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - Chị Dâu |
| 12.13 | Ngô Thị Hoàng Anh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - em dâu |
| 12.14 | Nguyễn Thủy An | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Hứa Xuân Nam - em Dâu |
| 13 | Phùng Văn Sỹ | | TV. BKS | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 13.1 | Nguyễn Thị Ngọc Dung | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phùng Văn Sỹ - Vợ |
| 13.2 | Phùng Thế Quang | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phùng Văn Sỹ - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 13.3 | Phùng Tất Quý | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phùng Văn Sỹ - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 13.4 | Nguyễn Thị Vân | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phùng Văn Sỹ - Mẹ đẻ |
| 13.5 | Phùng Đức Dũng | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phùng Văn Sỹ - Anh ruột |
| 13.6 | Lê Thị Hoa | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phùng Văn Sỹ - Chị dâu |
| 13.7 | Nguyễn Ngọc Vệ | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phùng Văn Sỹ - Bố vợ |
| 13.8 | Trần Thị Thịnh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Phùng Văn Sỹ - Mẹ vợ |
| 14 | Nguyễn Ngọc Cương | | TV. BKS | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 14.1 | Nguyễn Ngọc Cấn | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Cương - Bố đẻ |
| 14.2 | Đoàn Thị Hào | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Cương - Mẹ đẻ |

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|-----------|---------------------|---------------------------------|-----------------------|---|-------------|-------------------|------------------|--------------------------------------|---|--|--|
| 14.3 | Phạm Văn Phi | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Cương - Bố vợ |
| 14.4 | Nguyễn Thị Nhâm | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Cương - mẹ vợ |
| 14.5 | Phạm Việt Nga | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Cương - Vợ |
| 14.6 | Nguyễn Ngọc Tùng | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Cương - Con trai |
| 14.7 | Nguyễn Ngọc Lam Anh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Cương - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 14.8 | Nguyễn Ngọc Phương | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Cương - Em trai |
| 14.9 | Nguyễn Ngọc Hà | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Cương - Em trai |
| 14.10 | Nguyễn Thị Việt Hoa | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Cương - Em dâu |
| 14.11 | Đông Thị Huyền | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Ngọc Cương - Em dâu |
| 15 | Vũ Minh Công | | Kế toán trưởng | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 15.1 | Vũ Quang Chiêu | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Minh Công - Bố đẻ |
| 15.2 | Trịnh Thị Chiến | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Minh Công - Mẹ đẻ |
| 15.3 | Đông Thị Thanh Nhã | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Minh Công - Vợ |
| 15.4 | Vũ Quang Vinh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Minh Công - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 15.5 | Vũ Thị Lan Phương | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Minh Công -Chị gái |
| 15.6 | Trần Ngọc Đôn | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Minh Công - anh rể |
| 15.7 | Vũ Anh Đức | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Minh Công - em trai |

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|------|-------------------|---------------------------------|------------------------------|---|-------------|-------------------|------------------|--------------------------------------|---|--|--|
| 15.8 | Đặng Thị Nhuận | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Vũ Minh Công - Mẹ vợ |
| 16 | Nguyễn Phương Nam | 058C88382 | Người phụ trách quản trị TCT | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 16.1 | Trần Thanh Hằng | A05183 | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Phương Nam - Vợ |
| 16.2 | Nguyễn Hà Thư | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Phương Nam - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 16.3 | Nguyễn Minh Thành | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Phương Nam - Con Lý do không có NSH : còn nhỏ |
| 16.4 | Nguyễn Văn Phong | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Phương Nam - Bố đẻ |
| 16.5 | Phan Bích Vân | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Phương Nam - Mẹ đẻ |
| 16.6 | Vũ Thị Hồng Hạnh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Phương Nam - Mẹ vợ |
| 16.7 | Trần Văn Thọ | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Phương Nam - Bố vợ |
| 16.8 | Nguyễn Ngọc Linh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Phương Nam - em trai |
| 16.9 | Vũ Mai Phương | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến ông Nguyễn Phương Nam - em dâu |
| 17 | Ngô Thị Thu Hoài | 011C128829 014C506116 | người Công bố thông tin | | | | | | 0 | 0.00% | Người nội bộ |
| 17.1 | Vũ Thị Dung | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến bà Ngô Thị Thu Hoài - Mẹ đẻ |
| 17.2 | Nguyễn Khánh Vy | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến bà Ngô Thị Thu Hoài - con đẻ |
| 17.3 | Nguyễn Hồng Anh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến bà Ngô Thị Thu Hoài - con đẻ |
| 17.4 | Ngô Thị Huệ | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến bà Ngô Thị Thu Hoài - em gái |
| 17.5 | Trịnh Vương Thuận | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến bà Ngô Thị Thu Hoài - em rể |
| 17.6 | Ngô Quốc Trường | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến bà Ngô Thị Thu Hoài - em trai |

| STT | Họ và tên | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp giấy NSH | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại | Ghi chú |
|------|--------------------|---------------------------------|---------------------|---|-------------|-------------------|------------------|--------------------------------------|---|--|--|
| 17.7 | Phan Thị Kiều Oanh | | | | | | | | 0 | 0.00% | Người liên quan đến bà Ngô Thị Thu Hoài - em dâu |